TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔ LƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2018/HS-ST
Ngày 28 - 11 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG – TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Hồng Thể

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Hào

Ông Nguyễn Văn Đương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kỳ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 88/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. **Đinh Thị T** - Sinh ngày 18 tháng 03 năm 1991 tại Huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm 15, xã TS, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; Tên gọi khác: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn B và bà Đặng Thị H; Chồng: Cao Tiến Q, sinh năm 1986 và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 17/10/2018 đến ngày 26/10/2018; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh số 89 ngày 26/10/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương.

Có mặt tại phiên tòa.

2. **Đinh Văn R;** Sinh ngày 25 tháng 12 năm 1989 tại huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm 15, xã TS, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; Tên gọi khác: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: kinh;

giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn T và bà Đào Thị N; Vợ: Trần Thị L, sinh năm 1990 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp tạm giữ từ ngày 17 tháng 10 năm 2018 đến ngày 26 tháng 10 năm 2018; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh số 88 ngày 26/10/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 12 giờ ngày 17/10/2018, Đinh Văn R điều khiển xe mô tô BKS 37B2-57.882 của em trai là Đinh Văn Đ lưu hành đến đoạn cây xăng xã Yên Sơn, huyện Đô lương, tỉnh Nghệ An thì bị Tổ công tác công an huyện Đô Lương dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, lực lượng công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ trên xe mô tô 01 (một) bao tải màu xanh đỏ, bên trong chứa 10 (mười) hộp pháo loại 36 quả. Công an huyện Đô Lương đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ số pháo trên đưa về trụ sở để điều tra.

Đinh Văn R khai nhận: số pháo trên có nguồn gốc là mua của Đinh Thị T với giá 5.000.000 đồng vào ngay trước lúc bị bắt giữ. R đang trên đường chở pháo đến nơi hẹn để bán cho người đàn ông không quen biết với giá 6.000.000 đồng như giao ước trước đây thì bị bắt quả tang.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đinh Thị T tại xóm 15, xã TS, thu giữ dưới gầm giường ngủ của T 02 (hai) hộp pháo hình vuông, kích thước (15x15x15,5) cm, bên ngoài bọc giấy in nhiều màu, bên trong là 36 quả hình trụ được liên kết với nhau thành khối, bên ngoài được kết nối với dây cháy chậm màu xanh dài khoảng 2,5cm do nước ngoài sản xuất.

Cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương đã tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Kết quả: 10 hộp hình vuông thu giữ của Đinh Văn R có khối lượng 14,5kg, 02 hộp hình vuông thu giữ của Đinh Thị T có khối lượng 3 kg; trích mẫu giám định 01 hộp thu giữ của R và 01 hộp thu giữ của T theo Quyết định trưng cầu giám định số 104 ngày 18/10/2018.

Ngày 25/10/2018, Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An đã ban hành Kết luận giám định, phản ánh:

Mẫu vật thu giữ của Đinh Văn R gửi tới giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).

Mẫu vật thu giữ của Đinh Thị T gửi tới giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).

Đối tượng giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra, T thừa nhận, 12 bánh pháo thu giữ của R và thu giữ tại gầm giường ngủ là do T mua được của một người không quen biết tại chợ Trà Lĩnh thuộc tỉnh Cao Bằng vào khoảng đầu tháng 9/2018 với giá 2.400.000 đồng đưa về cất dấu trong chuồng trâu nhà anh Đinh Văn H với mục đích bán kiếm lời tuy nhiên, việc này anh H không được biết. Đến ngày 17/10/2018, do R hỏi mua nên T đồng ý bán cho R 10 hộp pháo với giá 5.000.000 đồng (R trả trước 2.100.000 đồng) còn 02 hộp thì mang về dấu dưới gầm giường ngủ để tiếp tục bán khi có người mua.

Ngoài 12 hộp pháo, cơ quan điều tra còn thu giữ từ bị cáo T và R các đồ vật gồm: 01 xe môtô BKS 37B2-57.882, 01 điện thoại di động hiệu SamsungJ7Pro, 01 chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Đinh Văn R, 01 ví da màu mâu và số tiền 2.100.000 đồng tiền bán pháo do T giao nộp.

Ngày 13/11/2018, cơ quan điều tra đã trả lại cho Đinh Văn R 01 chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Đinh Văn R, 01 ví da màu mâu vì không liên quan đến vụ án; trả lại cho anh Đinh Văn Đ chiếc xe moto BKS 37B2-57.882 do anh Đ không biết mục đích sử dụng xe của R. Riêng số pháo còn lại sau khi giám định (10 hộp), 01 điện thoại di động hiệu SamsungJ7Pro thì được chuyển sang chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương bảo quản trong thời gian xét xử và số tiền 2.100.000 đồng đang được tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước huyện Đô Lương.

Tại bản cáo trạng số 91/VKS-HS ngày 14/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương truy tố bị cáo T, bị cáo R về tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại khoản 1 điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo T và R thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố và tỏ ra ăn năn hối cải, cam đoan sẽ không bao giờ tái phạm và đã nhận thức được tính nghiêm trọng của hành vi phạm tội. Bị cáo T

có bố được tặng thưởng Huân chương, bị cáo R có bố là công an viên có nhiều thành tích xuất sắc trong phong trào giữ vững an ninh trật tự vùng giáo. Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử đề nghị: giữ nguyên việc truy tố 2 bị cáo phạm tội "Buôn bán hàng cấm"; đề nghị áp dụng khoản 1 điều 190; Điều 65; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo T mức án từ 18 tháng đến 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 42 tháng; bị cáo R mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; xử lý vật chứng theo quy định tại điều 46, điều 47 Bộ luật Hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tiêu hủy số pháo còn lại, sung quỹ nhà nước số tiền 2.100.000 đồng và 01 điện thoại thu giữ của Đinh Văn R.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

- Trong quá trình điều tra: Điều tra viên được phân công điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về việc kiểm tra, xác minh, lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; lập hồ sơ vụ án; hỏi cung bị can; khám xét chỗ ở và xử lý vật chứng; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn.

- Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Kiểm sát viên đã thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm sát điều tra; tham gia phiên tòa đúng thời gian, địa điểm; công bố bản cáo trạng; tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án cũng như người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử.

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên hợp pháp và được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung:

Vào khoảng đầu tháng 09 năm 2018, Đinh Thị T đã mua của một người đàn ông không quen biết tại chợ Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng 12 hộp pháo loại 36 quả có khối lượng 17,5 kg với giá 2.400.000 đồng (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng) về mục đích bán lại kiếm lời. Đến 12 giờ ngày 17 tháng 10 năm 2018, tại xóm 15, xã TS, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, T đã bán cho Đinh Văn R 10 hộp pháo khối lượng 14,5kg với giá 5.000.000 đồng (R trả trước 2.100.000 đồng, còn nợ lại). Đến 14 giờ 20 phút ngày 17 tháng 10 năm 2018, khi Đinh Văn R chở 10 hộp pháo loại vừa mua được của T đem lên khu vực trước cổng bến xe Đô Lương thuộc xóm Yên Trường, Yên Sơn, Đô Lương, tỉnh Nghệ An để bán lại

cho một người không biết tên, tuổi, địa chỉ thì bị lực lượng Công an huyện Đô Lương bắt quả tang. Như vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại khoản 1 điều 190 Bộ luật hình sự đúng như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương.

Xét tính chất vụ án: Hành vi của các bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm lớn cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế (kinh doanh mặt hàng pháp luật cấm), làm ảnh hưởng đến sự bình thường của hoạt động quản lý nhà nước về pháo và sử dụng pháo. Do vậy, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa 2 bị cáo thành khẩn khai báo và thật sự ăn năn hối cải (là hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự); bị cáo T có bố được tặng thưởng Huy chương hạng Ba, bị cáo R có bố được Bộ Công an tặng thưởng Kỷ niệm chương "Bảo vệ an ninh tổ quốc" (là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự). Việc phạm tội chưa gây ra hậu quả về an ninh trật tự trên thực tế. Các bị cáo có nhân thân tốt và đây là lần đầu bị đưa ra xét xử, bản thân trình độ học vấn thấp (chỉ dừng lại ở cấp bậc phổ thông cơ sở) nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, có nơi cư trú rõ ràng và trong quá trình lao động, sinh hoạt tại địa phương đều chấp hành nghiêm chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: 02 hộp pháo thu giữ của các bị cáo đã được sử dụng hết vào mục đích giám định kỹ thuật hình sự nên không xem xét; số pháo còn lại (10 hộp) là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy; 01 chiếc điện thoại SamsungJ7Pro là công cụ bị cáo dùng để liên lạc bán pháo và 2.100.000 đồng là tiền thu lợi bất chính cần tịch thu vào ngân sách nhà nước. Chiếc xe môtô BKS 37B2-57.882 đã được cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu Đinh Văn Đ là đúng quy định của pháp luật.

Các vấn đề khác: Đối với anh Đinh Văn Đ là chủ sở hữu chiếc mô tô BKS 37B2-57.882 nhưng anh Đ không biết mục đích R sử dụng xe vào việc phạm tội. Anh Đinh Văn H là chủ sở hữu địa điểm cất giữ pháo của T nhưng anh H không biết việc cất dấu này. Do vậy, không có căn cứ để xem xét trách nhiệm pháp lý đối với anh Đ và anh H. Các vật gồm 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe mang tên Đinh Văn R, 01 ví da màu nâu do không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật.

Về án phí: bị cáo Đinh Thị T và Đinh Văn R phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Đinh Thị T, bị cáo Đinh Văn R phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

- Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Đinh Thị T **01** (Một) năm **06** (Sáu) tháng tù nhưng được cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn R **01** (Một) năm **03** (Ba) tháng tù nhưng được cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Hai bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao 2 bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã TS, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình 2 bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã TS trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại của pháp luật thi hành án hình sự.

- Biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy: 09 hộp hình vuông, bọc giấy in nhiều màu, có chữ do nước ngoài sản xuất, kích thước (15x15x15,5)cm, được kết nối với dây cháy chậm màu xanh dài 2,5cm được niêm phong trong 01 (một) bao tải màu xanh đỏ, kích thước 85x42cm, được dán niêm phong kín miệng bằng giấy trắng có chữ ký của những người tham gia niêm phong, đối tượng Đinh Văn R và hình dấu của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương; 01 hộp hình vuông, bọc giấy in nhiều màu, có chữ do nước ngoài sản xuất, kích thước (15x15x15,5)cm, được kết nối với dây cháy chậm màu xanh dài 2,5cm được niêm phong lại trong 01 (một) bao tải màu đỏ - trắng, kích thước (80x50) cm

buộc chặt miệng, múi buộc được niêm phong dán kín bằng giấy trắng, có chữ ký của những người tham gia niêm phong, đối tượng Đinh Thị T và hình dấu của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương (vật chứng hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện Đô Lương).

Tịch thu vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamsungGalaxyJ7Pro vỏ màu đen đã qua sử dụng, Imei1353317091572454/01, Imei2323317091572452/01 thu giữ của bị cáo Rạng đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2018.

Tịch thu vào Ngân sách nhà nước số tiền 2.100.000 đồng do Đinh Thị T giao nộp hiện đang được tạm giữ tại Kho bạc nhà nước huyện Đô Lương theo tài khoản tạm giữ của Công an huyện Đô Lương số 3949.0.105362900000.

- Về án phí: Buộc bị cáo Đinh Thị T, bị cáo Đinh Văn R, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Đô Lương;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Đô Lương;
- CQTHAHS huyện Đô Lương;
- CCTHADS huyện Đô Lương;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Thị Hồng Thể